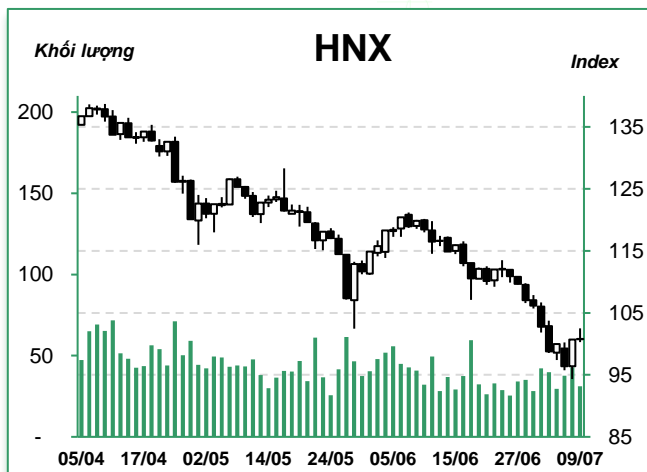
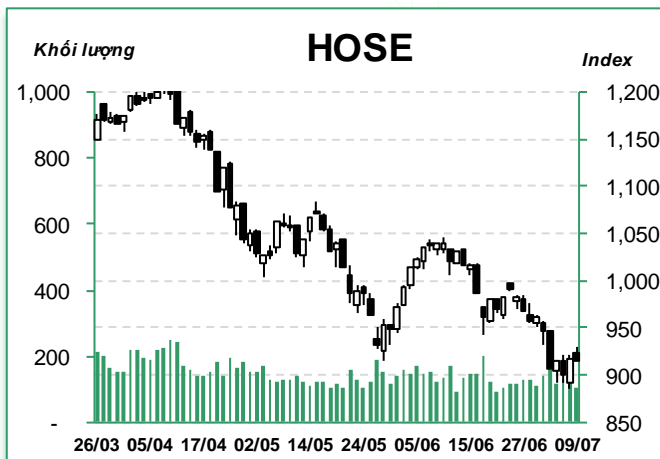


## Tổng quan thị trường

09/07/2018	HOSE		VN30		HNX	
	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %
<b>Giá trị đóng cửa</b>	<b>915.12</b>	<b>-0.26%</b>	<b>898.73</b>	<b>-0.76%</b>	<b>100.76</b>	<b>0.06%</b>
Cuối tuần trước	917.51	-0.26%	905.62	-0.76%	100.70	0.06%
Trung bình 20 ngày	966.37	-5.30%	953.54	-5.75%	108.35	-7.01%
<b>Tổng KLGD (triệu cp)</b>	<b>119.89</b>	<b>-24.58%</b>	<b>46.15</b>	<b>-27.97%</b>	<b>33.36</b>	<b>-29.96%</b>
<b>KLGD khớp lệnh</b>	<b>106.17</b>	<b>-25.04%</b>	<b>40.29</b>	<b>-30.91%</b>	<b>31.13</b>	<b>-27.31%</b>
Trung bình 20 ngày	130.25	-18.49%	47.27	-14.77%	35.34	-11.92%
<b>Tổng GTGD (tỷ đồng)</b>	<b>2,737.10</b>	<b>-26.06%</b>	<b>1,508.10</b>	<b>-29.48%</b>	<b>521.58</b>	<b>-18.02%</b>
<b>GTGD khớp lệnh</b>	<b>2,245.48</b>	<b>-30.35%</b>	<b>1,267.59</b>	<b>-33.68%</b>	<b>478.41</b>	<b>-18.21%</b>
Trung bình 20 ngày	3,284.51	-16.67%	1,906.85	-20.91%	521.80	-0.04%
	<b>Tỷ trọng</b>		<b>Tỷ trọng</b>		<b>Tỷ trọng</b>	
<b>Số mã tăng</b>	131	39%	14	47%	74	37%
<b>Số mã giảm</b>	145	43%	13	43%	71	36%
<b>Số mã đứng giá</b>	58	17%	3	10%	55	28%



Trong phiên giao dịch đầu tuần, thị trường đã thể hiện sự khó lường của mình khi xóa bỏ thành quả tăng điểm được duy trì trong phần lớn thời gian giao dịch, bằng một đợt lao dốc vào cuối ngày. Thị trường có sự phân hóa trong nội bộ từng ngành, thanh khoản suy giảm về mức thấp, trong khi đó, khối ngoại tiếp tục bán ròng. Về diễn biến thị trường, trong phiên giao dịch buổi sáng, ảnh hưởng từ sự phục hồi của chứng khoán thế giới, thị trường tăng điểm mạnh và duy trì trong suốt thời gian giao dịch. Tuy nhiên vào cuối phiên chiều, lực bán mạnh dần lên, lấn át lực mua khiến thị trường lao thẳng về mốc tham chiếu. Kết phiên, VN-Index đóng cửa giảm nhẹ trong khi HNX-Index hầu như đứng giá.

VN-Index đóng cửa giảm điểm về mức 915.12 điểm (-0.26%), với KLGD khớp lệnh đạt 106.2 triệu cổ phiếu (-25.0%), tương đương 2,245 tỷ đồng giá trị (-30.3%).

Nhóm Ngân hàng đã có tác động tiêu cực trong ngày hôm nay dù đã có phần lớn thời gian dẫn dắt đà tăng mạnh của thị trường. Vào cuối phiên, các cổ phiếu như CTG (+0.9%), BID (+0.9%), MBB (+0.7%) tăng nhẹ, trong khi VCB (-1.8%), TCB (-1.0%) giảm điểm khiến chỉ số ngành Ngân hàng suy giảm trong hôm nay. Kể từ ngày 15-7, ba ngân hàng lớn BIDV, VietinBank và Vietcombank sẽ chính thức tăng phí rút tiền ATM nội mạng thêm lên 1,650 đồng/lần, điều này sẽ gia tăng nguồn thu của các Ngân hàng sở hữu nhiều thị phần thẻ ATM. Nhóm các cổ phiếu ngành Thép như DTL (-6.2%), HPG (-3.0%) và VIS (-2.6%) giảm điểm hôm nay, góp phần vào sắc đỏ của thị trường. Nhóm Bất động sản phân hóa nhưng chủ đạo vẫn là giảm điểm khi VIC (-1.1%), NVL (-1.7%) và DXG (-5.0%). Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu Thực phẩm gồm BHN (+6.9%), VNM (+0.6%) và SAB (+0.3%) vẫn giữ được đà tăng điểm, hỗ trợ thị trường trước đợt lao dốc.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng trên sàn HOSE đạt giá trị 147.1 tỷ đồng (-59.9%), chủ yếu bán ra HPG (-41.3 tỷ), VIC (-38.4

## Giao dịch thỏa thuận

Mã CK	Khối lượng ('000 cp)	GTGD (tỷ đồng)
<b>HOSE</b>		
NVL	3,251.7	161.17
ROS	500.0	21.93
VHM	175.3	19.79
SBT	1,280.0	19.46
CII	500.0	12.70
VNM	75.9	12.67
EIB	773.4	11.18
MSN	100.0	7.41
HDB	200.0	7.02
DXG	279.0	6.74
<b>HNX</b>		
VNT	450.0	13.50
CEO	1,050.0	12.60
LHC	149.4	7.92
DIH	438.0	6.57
VCS	20.0	1.66
SHB	100.0	0.84
HUT	16.0	0.09

tỷ), MSN (-24.3 tỷ), và mua vào GAS (+14.9 tỷ), VCI (+13.3 tỷ), PLX (+11.6 tỷ).

HNX-Index đóng cửa tăng điểm tại mức 100.76 điểm (+0.06%), với KLGD khớp lệnh đạt 31.1 triệu cổ phiếu (-27.3%), tương đương 478.4 tỷ đồng giá trị (-18.2%).

Nhóm Thực phẩm cũng có ảnh hưởng tích cực trên sàn Hà Nội, khi các cổ phiếu trong nhóm gồm SGC (+10.0%), HHC (+9.9%) và VDL (+9.3%) đều tăng trần. Nhóm Dầu khí cũng hỗ trợ tích cho sắc xanh của HNX-Index khi PGS (+7.2%), PLC (+4.5%), PVS (+0.6%) tăng điểm tốt. Cổ phiếu NTP (+3.4%) đại diện cho ngành Nhựa cũng tăng tốt trong hôm nay. Ở chiều ngược lại, nhóm Vật liệu xây dựng suy giảm mạnh nhất khi cổ phiếu dẫn đầu VGC (-9.7%) đã có phiên giảm sàn trong hôm nay.

Về diễn biến giao dịch của khối ngoại, các nhà đầu tư nước ngoài đã quay lại mua ròng đạt giá trị 10.7 tỷ đồng trên sàn Hà Nội (-192.8%), chủ yếu mua vào PVS (+16.6 tỷ), CEO (+3.7 tỷ), và bán ra VGC (-6.9 tỷ), LAS (-1.3 tỷ), API (-1.0 tỷ).

Theo quan điểm kỹ thuật, VN Index có phiên giảm điểm trở lại. Khối lượng giao dịch suy giảm xuống dưới mức bình quân 10 và 20 phiên hàm ý dòng tiền gia nhập thị trường có dấu hiệu thận trọng. Không những vậy, xu hướng chính trong ngắn và trung hạn vẫn là giảm điểm, khi chỉ số đang duy trì đóng cửa dưới các đường MA quan trọng từ MA20 đến MA200, kèm theo chỉ báo ADX đi lên vùng 38 và đường +DI nằm dưới -DI phát đi tín hiệu củng cố xu hướng hiện tại. Tuy nhiên, chỉ số vẫn đang đóng cửa trên MA5, kèm theo chỉ báo RSI đang có tín hiệu phục hồi trở lại từ vùng quá bán 30 lên vùng 35, cho thấy động lực phục hồi vẫn đang có sự cải thiện nhất định. Do đó, chúng tôi không loại trừ khả năng chỉ số sẽ xuất hiện một đợt phục hồi kỹ thuật kéo dài từ 3 tới 5 phiên trong những phiên tới, ngưỡng kháng cự có thể là vùng 945 điểm (Fib 127.2). Đối với sàn Hà Nội, HNX Index có diễn biến tương tự. Mặc dù, xu hướng giảm ngắn và trung hạn là vẫn còn, khi chỉ số đang đóng cửa dưới MA20, nhưng chỉ số có phiên phục hồi thứ hai liên tiếp và duy trì đóng cửa trên MA5, cho thấy chỉ số có thể sẽ xuất hiện đợt phục hồi kỹ thuật trong những phiên tới, ngưỡng kháng cự của đợt phục hồi này có thể là vùng 105 điểm (Fib 161.8). Nhìn chung, thị trường vẫn đang nằm trong xu hướng giảm ngắn và trung hạn. Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng thị trường vẫn có thể sẽ xuất hiện một đợt phục hồi kỹ thuật trong những phiên tới. Do đó, nhà đầu tư nhà đầu tư lướt sóng và chấp nhận được rủi ro cao có thể mở vị thế mua thăm dò với tỷ trọng nhỏ nhằm tìm kiếm lợi nhuận ngắn hạn ở thời điểm hiện tại.

## Thông kê top 5 cổ phiếu giao dịch khớp lệnh

### HOSE

#### Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
DGW	21.4	902.8	7.0%
NVT	6.4	381.6	7.0%
YEG	240.7	11.3	7.0%
L10	18.5	0.3	6.9%
HVX	3.9	0.1	6.9%

#### Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
CLG	2.7	2.8	-6.9%
HOT	29.6	0.2	-6.9%
BTT	33.0	0.0	-6.9%
VTB	15.7	0.0	-6.9%
TLD	10.9	1,384.5	-6.8%

#### Top 5 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
HPG	35.7	139.5	-3.0%
CTG	22.1	132.0	0.9%
BID	23.3	129.2	0.9%
SSI	27.8	92.6	-2.8%
MBB	20.4	87.5	0.7%

#### Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
CTG	22.1	5,856.7	0.9%
BID	23.3	5,423.1	0.9%
FLC	4.7	5,317.0	0.0%
STB	10.4	4,717.4	0.0%
HAG	5.0	4,422.7	-3.7%

### HNX

#### Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
DCS	1.1	56.6	10.0%
PSE	8.8	2.8	10.0%
SGC	77.0	0.4	10.0%
HGM	40.7	0.4	10.0%
L35	3.3	0.1	10.0%

#### Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
PVV	0.8	42.5	-11.1%
GLT	66.2	0.1	-9.9%
SFN	31.3	0.1	-9.8%
VGC	16.7	3,521.9	-9.7%
SSM	8.4	0.2	-9.7%

#### Top 5 giá trị

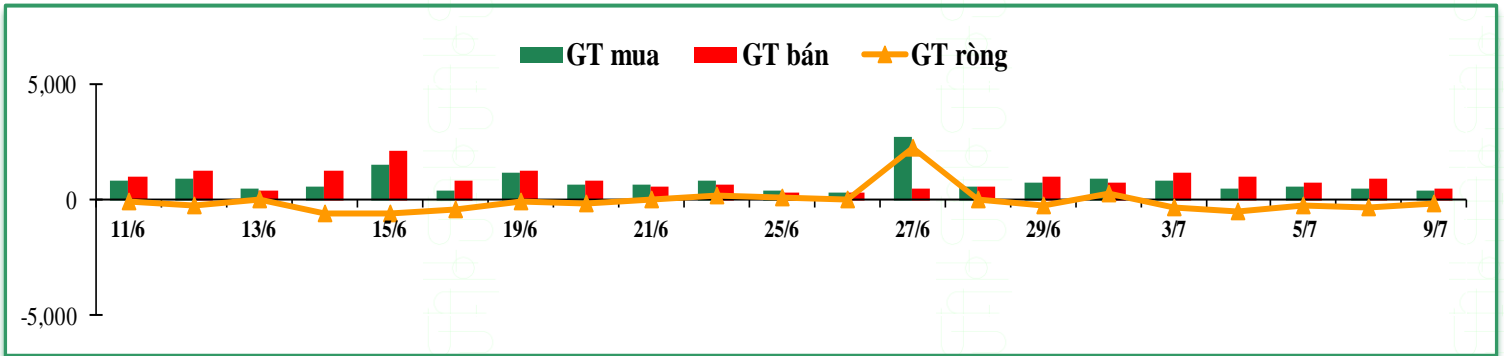
Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
ACB	33.0	153.9	0.6%
PVS	16.0	86.4	0.6%
VGC	16.7	60.4	-9.7%
SHB	7.7	36.9	-1.3%
TTB	23.0	13.4	-1.3%

#### Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
PVS	16.0	5,315.9	0.6%
SHB	7.7	4,673.6	-1.3%
ACB	33.0	4,587.4	0.6%
VGC	16.7	3,521.9	-9.7%
NSH	10.5	1,135.4	1.9%

## Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	GT Mua	% Thị trường	GT Bán	% Thị trường	Mua-Bán
HOSE	320.3	14.3%	467.4	20.8%	-147.1
HNX	38.5	8.0%	27.8	5.8%	10.7
<b>Tổng số</b>	<b>358.8</b>		<b>495.2</b>		<b>-136.4</b>



### HOSE

#### Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VNM	167.0	49.9	0.6%
BID	23.3	35.6	0.9%
VCB	54.0	31.1	-1.8%
VHM	112.8	25.7	0.3%
HDB	35.2	23.1	0.6%

#### Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
HPG	35.7	63.5	-3.0%
VNM	167.0	43.0	0.6%
VIC	105.0	42.0	-1.1%
BID	23.3	39.4	0.9%
MSN	74.2	32.6	0.3%

#### Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
GAS	79.5	14.9	0.5%
VCI	76.0	13.3	0.5%
PLX	55.0	11.6	1.1%
VRE	36.9	9.9	1.1%
VCB	54.0	8.6	-1.8%

### HNX

#### Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	16.0	34.1	0.6%
CEO	12.0	3.7	0.0%
SHS	12.0	0.2	-0.8%
VCS	83.7	0.1	0.7%
VGC	16.7	0.1	-9.7%

#### Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	16.0	17.5	0.6%
VGC	16.7	6.9	-9.7%
LAS	11.4	1.3	-2.6%
API	20.5	1.0	7.3%
MAS	39.5	0.3	-1.3%

#### Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	16.0	16.6	0.6%
CEO	12.0	3.7	0.0%
PVE	4.9	0.0	-2.0%
SHS	12.0	0.0	-0.8%
SD4	8.7	0.0	1.2%

## Tin trong nước

### **Lãi suất USD liên ngân hàng cao gấp hơn 2 lần so với lãi suất VND**

Lãi suất USD qua đêm và 1 tuần trên liên ngân hàng tới trên dưới 2%/năm trong khi lãi suất tiền đồng chưa đến 1%.

Ngân hàng Nhà nước vừa có báo cáo cập nhật tình hình hoạt động trong tuần đến ngày 29/6/2018. Theo đó, tỷ giá VND/USD đã tăng 90 đồng trong tuần cuối cùng của tháng 6. NHNN cho biết sẽ thực hiện đồng bộ các biện pháp và công cụ chính sách tiền tệ để ổn định thị trường ngoại tệ và tỷ giá trong biên độ cho phép.

Trên liên ngân hàng, báo cáo của các TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài qua hệ thống báo cáo thống kê cho thấy, doanh số giao dịch trên thị trường liên ngân hàng trong kỳ bằng VND đạt xấp xỉ 189.281 tỷ đồng, bình quân 37.856 tỷ đồng/ngày, tăng 4.394 tỷ đồng/ngày so với tuần 18 – 22/6/2018; doanh số giao dịch bằng USD quy đổi ra VND trong tuần đạt khoảng 97.089 tỷ đồng, bình quân 19.418 tỷ đồng/ngày, giảm 833 tỷ đồng/ngày so với tuần trước đó.

Theo kỳ hạn, các giao dịch VND chủ yếu tập trung vào kỳ hạn qua đêm (39% tổng doanh số giao dịch VND) và kỳ hạn 01 tuần (31% tổng doanh số giao dịch VND). Đối với giao dịch USD, các kỳ hạn có doanh số lớn nhất là kỳ hạn qua đêm và 01 tuần với tỷ trọng lần lượt là 58% và 31%.

Về lãi suất, đối với các giao dịch bằng VND, so với tuần trước, lãi suất bình quân trên thị trường liên ngân hàng trong tuần có xu hướng biến động trái chiều. Cụ thể, lãi suất kỳ hạn qua đêm và 01 tuần giảm lần lượt 0,08%/năm và 0,09%/năm xuống mức 0,73%/năm và 0,94%/năm; đối với kỳ hạn 01 tháng lãi suất bình quân tăng nhẹ 0,06%/năm lên mức 1,72%/năm.

Đối với các giao dịch USD, so với tuần trước, lãi suất bình quân có xu tăng ở hầu hết các kỳ hạn chủ chốt. Cụ thể: lãi suất kỳ hạn qua đêm, 01 tuần và 01 tháng tăng lần lượt 0,02%/năm; 0,03%/năm và 0,13%/năm lên mức 1,96%/năm; 2,04%/năm và 2,30%/năm.

### **Bộ Công Thương đề nghị không tăng ngay 1.000 đồng thuế BVMT xăng dầu từ 1/10** **Thứ trưởng Đỗ Thắng Hải cho biết khả năng cao Thương vụ Quốc hội sẽ thông qua việc tăng kịch trần thuế bảo vệ xăng dầu và thực hiện từ 1/10.**

Đây là chia sẻ của Thứ trưởng Bộ Công Thương, Đỗ Thắng Hải tại Hội nghị Sơ kết tình hình sơ kết tình hình 6 tháng đầu năm và triển khai kế hoạch 6 tháng cuối năm 2018 tổ chức ngày 9/7.

Trong khi đó, theo đánh giá của người phát ngôn Bộ Công Thương xăng dầu là mặt hàng hết sức quan trọng, là đầu vào của các mặt hàng khác trong cả sản xuất kinh doanh và tiêu dùng. Thời gian qua, Chính phủ liên tục phải sử dụng quỹ bình ổn giá xăng dầu để giữ giá mặt hàng này không biến động.

Thứ trưởng Hải cho biết, trong cuộc họp ngày mai với Ban chỉ đạo điều hành giá ông sẽ đại diện Bộ Công Thương đề nghị trong trường hợp UBTVQH đồng ý tăng thuế kịch trần, Chính phủ trước hết không đưa ngay việc tăng 1.000 đồng thuế bảo vệ môi trường này vào giá xăng. Nếu đưa thuế xăng dầu vào giá xăng, theo ông Hải cần phải có lộ trình cụ thể. "Không thể tăng giá xăng một lúc 1.000 đồng như thế. Sẽ ảnh hưởng hưởng rất lớn đến đầu vào các hoạt động kinh doanh và đời sống người dân", vị Thứ trưởng bày tỏ.

Bà Đỗ Thị Ngọc, Vụ trưởng Vụ Thống kê giá, Tổng cục Thống kê cho biết giá xăng dầu thế giới tăng cùng với việc điều chỉnh thuế bảo vệ môi trường mặt hàng này sẽ đẩy giá cả cuối năm tăng mạnh. "Theo tính toán, của Tổng cục Thống kê, tăng thuế bảo vệ môi trường kịch khung đối với mặt hàng xăng dầu sẽ làm tăng 0,27 – 0,29% CPI cuối năm", bà Ngọc nêu rõ tại buổi tổng kết tình hình kinh tế xã hội ngày 29/6.

## Tin doanh nghiệp niêm yết

### **PVS ước lãi 340 tỷ đồng trong 6 tháng đầu năm**

**Trong nửa đầu năm, doanh thu và lợi nhuận của PVS đều vượt hơn 20% so với kế hoạch 6 tháng.**

Thông tin từ PVN, doanh thu hợp nhất 6 tháng đầu năm của Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC – HNX: PVS) ước 6.700 tỷ đồng, thực hiện 129% kế hoạch 6 tháng và 52% kế hoạch năm.

Trong 6 tháng cuối năm 2018, PTSC đặt mục tiêu doanh thu hợp nhất 6.300 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 430 tỷ đồng. Qua đó, ước cả năm PTSC sẽ đạt doanh thu hợp nhất khoảng 13.000 tỷ đồng, hoàn thành 100% kế hoạch năm và lợi nhuận trước thuế ước khoảng 770 tỷ đồng, bằng 110% kế hoạch năm.

### **Cổ đông nội bộ Viglacera đăng ký mua tổng cộng 350.000 cổ phiếu**

Cá nhân Nguyễn Thị Thu Hương, chị/em ruột của Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Tổng công ty Viglacera – CTCP (HNX: VGC) Nguyễn Anh Tuấn thông báo đăng ký mua 150.000 cp VGC. Thời gian giao dịch bắt đầu từ 11/7 đến ngày 11/8. Nếu giao dịch thành công, bà Hương sẽ nâng sở hữu lên 230.000 cp VGC.

Đồng thời, Phó tổng giám đốc tổng công ty Trần Ngọc Anh cũng đăng ký mua vào 200.000 cp từ ngày 10/7 đến 10/8. Trước đó, ông Ngọc Anh sở hữu 310.900 cp VGC.

Như vậy, hai cổ đông nội bộ đăng ký mua tổng cộng 350.000 cp VGC.

Mới đây, nhóm Dragon Capital công bố đã bán tổng cộng 1.270.000 cp Viglacera, giảm nắm giữ từ 10,14% về 9,85%, ứng với số lượng còn lại 44.199.500 cổ phiếu. Trong đó, Vietnam Enterprise Investment Limited bán 360.000 cp, Norges Bank bán 310.000 cp, KB Vietnam Focus Balanced Fund bán 70.000 cp, Vela SPC Ltd bán 430.000 cp.

### **Digiworld ước 6 tháng lãi 42 tỷ đồng, tăng 45% cùng kỳ**

Công ty cổ phần Thế Giới Số (Digiworld - Mã: DGW) vừa công bố ước tính kết quả kinh doanh quý II và 6 tháng đầu năm.

Tính chung 6 tháng, công ty đạt doanh thu thuần 2.628 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 42 tỷ đồng, tăng lần lượt 69% và 45% so với cùng kỳ năm trước. Như vậy công ty đã hoàn thành 56% kế hoạch doanh thu và 42% kế hoạch lợi nhuận cả năm.

## Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	NT2	Nắm giữ	23/6/2018	29.9	29.6	1.0%	32.0	8.1%	28.8	-2.7%	Xu hướng phục hồi tiếp diễn

## Danh mục cổ phiếu đã khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi Chú
1	CTG	Mua	9/7/2018	22.1	21.9	0.9%	24.3	11%	20.5	-6%	
2	NT2	Nắm giữ	23/6/2018	29.9	29.6	1.0%	32.0	8%	28.8	-3%	

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

## Cập nhật danh mục cổ phiếu phân tích

Mã CK	Sàn	Thị giá	Giá mục tiêu*	Ngày ra báo cáo	Lợi nhuận 2018E (tỷ)	EPS 2018E	BV 2018E	ROE 2018E	ROA 2018E	PE 2018E	PB 2018E	Cổ tức dự kiến**
<a href="#">VCS</a> (New)	HNX	83,700	50,500	05/07/2018	264	4,725	31,579	16%	9%	10.6	1.6	20%
<a href="#">PNJ</a> (New)	HOSE	82,500	94,447	05/07/2018	895	5,519	28,179	25%	18%	17.0	3.0	18%
<a href="#">DHG</a> (New)	HOSE	99,100	106,113	19/06/2018	676	5,751	24,796	25%	17%	21.0	4.3	30%
<a href="#">AAA</a> (New)	HOSE	17,850	22,162	14/06/2018	333	1,993	20,135	15%	6%	11.0	1.1	15-20%
<a href="#">HSG</a> (New)	HOSE	10,400	10,700	14/06/2018	854	2,441	15,461	15%	4%	4.3	0.7	10%
<a href="#">GAS</a> (New)	HOSE	79,500	110,300	05/06/2018	11,463	5,953	24,552	25%	17%	18.5	4.5	40%
<a href="#">DXG</a> (New)	HOSE	22,600	34,600	05/06/2018	1,211	2,447	12,212	26%	12%	13.0	2.6	20%
<a href="#">NKG</a> (New)	HOSE	13,900	21,445	29/5/2018	542	2,555	16,977	17%	7%	5.7	0.9	10%
<a href="#">MPC</a>	UPCOM	39,700	85,134	11/05/2018	769	10,985	71,285	19%	7%	8.0	1.2	N/A
<a href="#">PVS</a>	HNX	16,000	17,025	10/05/2018	633	1,418	21,972	6%	3%	12.0	0.8	5%
<a href="#">NT2</a>	HOSE	29,900	33,800	09/05/2018	816	2,835	16,653	17%	8%	11.9	2.0	30%
<a href="#">ANV</a>	HOSE	19,600	24,333	07/05/2018	218	1,755	11,268	16%	7%	13.9	2.2	N/A
<a href="#">STK</a>	HOSE	14,950	20,500	07/05/2018	135	1,905	12,940	15%	6%	11.0	1.6	N/A
<a href="#">IDI</a>	HOSE	11,950	15,563	20/4/2018	377	2,106	15,089	16%	6%	7.4	1.0	N/A
<a href="#">PVT</a>	HOSE	14,600	26,000	04/12/2018	522	1,856	13,958	14%	14%	14.0	1.9	N/A
<a href="#">VHC</a>	HOSE	57,000	75,798	29/03/2018	648	7,012	43,690	20%	12%	10.8	1.7	20%
<a href="#">NLG</a>	HOSE	29,000	39,000	30/03/2018	584	3,100	21,210	9%	21%	12.6	1.8	N/A
<a href="#">PLX</a>	HOSE	55,000	92,400	30/03/2018	4,867	4,200	15,548	23%	7%	22.0	5.6	N/A
<a href="#">PVD</a>	HOSE	12,900	20,200	21/03/2018	(272)	(710)	33,703	-2%	-1%	N/A	1	N/A
<a href="#">PNJ</a>	HOSE	82,500	176,000	02/08/2018	906	8,384	33,322	22%	16%	19	5	N/A
<a href="#">DHA</a>	HNX	27,000	39,202	02/02/2018	70	4,612	28,170	16%	15%	9	1	25%
<a href="#">BMP</a>	HOSE	56,200	86,800	01/03/2018	475	5,808	33,307	18%	15%	15	3	N/A

\* Giá mục tiêu chưa điều chỉnh cổ tức sau ngày báo cáo.

\*\* Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2018 trên mệnh giá.

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.



## Đảm bảo phân tích

Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

## Định nghĩa xếp loại

**Overweight (OW)** =cao hơn thị trường nội địa trên 10%

**Neutral (N)** =bằng thị trường nội địa với tỷ lệ từ +10%~ -10%

**Underweight (UW)** =thấp hơn thị trường nội địa dưới 10%.

**Not Rated (NR)** = cổ phiếu không được xếp loại trong Phú Hưng hoặc chưa niêm yết.

Biểu hiện được xác định bằng tổng thu hồi trong 12 tháng (gồm cả cổ tức).

## Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước.

## © Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 5 413 5479

Fax: (84-8) 5 413 5472

Customer Service: (84-8) 5 411 8855

Call Center: (84-8) 5 413 5488

E-mail: [info@phs.vn](mailto:info@phs.vn) / [support@phs.vn](mailto:support@phs.vn)

Web: [www.phs.vn](http://www.phs.vn)

### PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 5 413 5478

Fax: (84-8) 5 413 5473

### Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 3 820 8068

Fax: (84-8) 3 820 8206

### Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 1, Tòa nhà 18T2, Lê Văn Lương, Trung Hòa Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Phone: (84-4) 6 250 9999

Fax: (84-4) 6 250 6666

### Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-8) 3 813 2401

Fax: (84-8) 3 813 2415

### Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Phone: (84-4) 3 933 4566

Fax: (84-4) 3 933 4820

### Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Phone: (84-31) 384 1810

Fax: (84-31) 384 1801

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.